

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị N** - sinh năm 1992.

Địa chỉ: K172/51/06 Tô Hiệu, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thế N1** - sinh năm 1992.

Địa chỉ: K172/51/06 đường T, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Thế N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Thế N1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ nuôi con chung:* Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Thế N1 xác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thế Nhật M - sinh ngày 07.06.2018; ông Nguyễn Thế N1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

3.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 05/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Thế N1 không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lại đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ chia tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Thế N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, xác định không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), án phí dân sự về cấp dưỡng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000217 ngày 11 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Trinh